TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2025/DS-ST
Ngày: 20/8/2025
V/v tranh chấp hợp đồng góp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Nhanh.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hiền;

2. Bà Lê Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Đồng Tháp.

Trong các ngày 15 và ngày 20 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 – Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 320/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2025 về việc tranh chấp "Hợp đồng góp hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2025/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2025 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 12/2025/QĐST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1956, (có mặt);

Địa chỉ: Ấp 1, xã C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Nay là ấp 7, xã B, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà B là: Ông Phạm Minh Đ, sinh năm 1988, (có mặt);

Địa chỉ: Ấp C, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Nay là ấp C, xã V, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Chị Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1974, (có mặt);

Địa chỉ: Ấp 2, xã C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Nay là ấp 8, xã B, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ghi ngày 06/6/2025, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị B là anh Phạm Minh Đ trình bày:***

Bà B có làm đầu thảo nhiều dây hụi, chị Trần Thị Mỹ L tham gia chơi nhiều dây hụi với tên trong giấy hụi là Linh C, sau khi hốt được hụi thì chị L không đóng tiền hụi chết cho bà B cụ thể từng dây hụi như sau:

1. Dây hụi tháng 2.000.000 đồng, do bà B làm chủ hụi, khui hụi vào ngày 18/6/2022 (20/5/2022 âl), mỗi tháng khui hụi một lần, dây hụi gồm có 22 phần, chị L tham gia chơi 01 phần. Hình thức chơi hụi là đến ngày khui hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi tháng phải đóng hụi chết là 2.000.000 đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà B là 1.000.000 đồng.

Dây hụi này chị L đã hốt hụi lần đầu tiên, bà B đã giao tiền hụi đầy đủ cho chị L. Nhưng sau khi hốt hụi thì chị L không đóng hụi chết cho bà B.

Dây hụi này chị L còn thiếu bà B 21 lần hụi chết với số tiền là 42.000.000 đồng.

2. Dây hụi 3.000.000 đồng, do bà B làm chủ hụi, khui hụi vào ngày 26/10/2022 (02/10/2022 âl), mỗi tháng khui hụi một lần, dây hụi gồm có 22 phần, chị L tham gia chơi 02 phần. Hình thức chơi hụi là đến ngày khui hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi tháng phải đóng hụi chết là 3.000.000 đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà B là 1.500.000 đồng.

Dây hụi này chị L đã hốt 01 phần hụi vào lần thứ 2, bà B đã giao tiền hụi đầy đủ cho chị L. Sau đó chị L đóng được 07 lần hụi chết thì ngưng, chị L còn nợ lại 13 lần hụi với số tiền là 39.000.000 đồng.

Vào lần thứ 3 thì chị L hốt phần hụi còn lại, bà B đã giao tiền hụi đầy đủ cho chị L. Sau khi hốt hụi chị L đóng được 05 lần hụi chết còn nợ lại 14 lần hụi với số tiền là 42.000.000 đồng.

Dây hụi này chị L còn thiếu bà B 02 phần hụi chết với số tiền là 81.000.000 đồng.

3. Dây hụi tháng 2.000.000 đồng, do bà B làm chủ hụi, khui hụi vào ngày 10/01/2023 âl, mỗi tháng khui hụi một lần, dây hụi gồm có 24 phần, chị L tham gia chơi 01 phần. Hình thức chơi hụi là đến ngày khui hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi tháng phải đóng hụi chết là 2.000.000 đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà B là 1.000.000 đồng.

Dây hụi này chị L đã hốt hụi vào kỳ thứ 6, bà B đã giao tiền hụi đầy đủ cho chị L. Sau khi hốt hụi chị L đóng được 05 lần hụi chết thì ngưng.

Dây hụi này chị L còn thiếu bà B 13 lần hụi chết với số tiền là 26.000.000 đồng.

4. Dây hụi tháng 2.000.000 đồng, do bà B làm chủ hụi, khui hụi vào ngày 16/3/2023 (25/02/2023 âl), mỗi tháng khui hụi một lần, dây hụi gồm có 18 phần, bà L tham gia chơi 02 phần. Hình thức chơi hụi là đến ngày khui hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi tháng phải đóng hụi chết là 2.000.000 đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà B là 1.000.000 đồng.

Dây hụi này chị L đã hốt 02 phần hụi vào kỳ hụi thứ 5, bà B đã giao tiền hụi đầy đủ cho chị L. Sau khi hốt hụi chị L đóng được 03 lần hụi chết thì ngưng.

Dây hụi này chị L còn thiếu bà B 10 lần hụi chết của 02 phần hụi với số tiền là 40.000.000 đồng.

5. Dây hụi tuần 200.000 đồng, do bà B làm chủ hụi, khui hụi vào ngày 10/4/2023 âl, mỗi tuần khui hụi một lần vào ngày chủ nhật, dây hụi gồm có 21 phần, bà L tham gia chơi 05 phần. Hình thức chơi hụi là đến ngày khui hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi tuần phải đóng hụi chết là 200.000 đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà B là 100.000 đồng.

Dây hụi này chị L đã hốt 05 phần hụi vào kỳ hụi thứ 9, bà B đã giao tiền hụi đầy đủ cho chị L. Sau khi hốt hụi chị L đóng được 18 lần hụi chết thì ngưng.

Dây hụi này chị L còn thiếu bà B 03 lần hụi chết với số tiền là 3.000.000 đồng.

6. Dây hụi tháng 500.000 đồng, do bà B làm chủ hụi, khui hụi vào ngày 20/5/2023 (02/4/2023 âl), mỗi tháng khui hụi hai lần, dây hụi gồm có 24 phần, bà L tham gia chơi 01 phần. Hình thức chơi hụi là đến ngày khui hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi tháng phải đóng hụi chết là 500.000 đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà B là 250.000 đồng.

Dây hụi này chị L đã hốt hụi vào lần thứ 3, bà B đã giao tiền hụi đầy đủ cho chị L. Sau khi hốt hụi chị L đóng được 11 lần hụi chết thì ngưng..

Dây hụi này chị L còn thiếu bà B 10 lần hụi chết với số tiền là 5.000.000 đồng.

7. Dây hụi tháng 3.000.000 đồng, do bà B làm chủ hụi, khui hụi vào ngày 23/7/2023 (06/6/2023 âl), mỗi tháng khui hụi một lần, dây hụi gồm có 18 phần, bà L tham gia chơi 01 phần. Hình thức chơi hụi là đến ngày khui hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi tháng phải đóng hụi chết là 3.000.000 đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà B là 1.500.000 đồng.

Dây hụi này chị L đã hốt hụi vào lần thứ 5, bà B đã giao tiền hụi đầy đủ cho chị L. Sau khi hốt hụi chị L không đóng tiền hụi chết cho bà B làm bà B phải đóng tiền hụi chết cho chị L.

Dây hụi này chị L còn thiếu bà B 13 lần hụi chết với số tiền là 39.000.000 đồng.

Tổng cộng 07 dây hụi trên, chị L còn nợ bà B số tiền hụi là 236.000.000 đồng. Nay bà B yêu cầu chị L trả cho bà B số tiền hụi trên, yêu cầu trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa, nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 194.000.000 đồng của dây hụi số 2, dây hụi số 3, dây hụi số 4, dây hụi số 5, dây hụi số 6 và dây hụi số 7 trong đơn khởi kiện. Nay bà B chỉ khởi kiện yêu cầu chị L trả cho bà B số tiền hụi chết của dây hụi thứ nhất là 42.000.000 đồng, yêu cầu trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

**** Theo bản tự khai ghi ngày 15/7/2025, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn chị Trần Thị Mỹ L trình bày:***

Chị có tham gia chơi 01 dây hụi do bà Nguyễn Thị B làm đầu thảo cụ thể: Dây hụi tháng 2.000.000 đồng, khui hụi vào ngày 18/6/2022 (20/5/2022 âl), mỗi tháng khui hụi một lần, dây hụi gồm có 22 phần, chị tham gia chơi 01 phần. Dây hụi này chị đã hốt hụi lần đầu vào ngày 18/6/2022, sau khi hốt hụi, chị đã đóng hụi chết cho bà B đầy đủ chỉ còn nợ lại 02 kỳ hụi chết chưa đóng.

Còn 06 dây hụi còn lại theo như người đại diện ủy quyền của bà B trình bày là chị không có tham gia nên chị không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa, nguyên đơn bà B có đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 194.000.000 đồng của 06 dây hụi do bà B làm đầu thảo gồm: Dây hụi 3.000.000 đồng, khui hụi vào ngày 02/10/2022 âl; Dây hụi tháng 2.000.000 đồng, khui hụi vào ngày 10/01/2023 âl; Dây hụi tháng 2.000.000 đồng, khui hụi vào ngày 25/02/2023 âl; Dây hụi tuần 200.000 đồng, khui hụi vào ngày 10/4/2023 âl; Dây hụi tháng 500.000 đồng, khui hụi vào ngày 02/4/2023 âl; Dây hụi tháng 3.000.000 đồng, khui hụi vào ngày 06/6/2023 âl. Căn cứ khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị B về việc yêu cầu chị Trần Thị Mỹ L trả số tiền 194.000.000 đồng.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà B yêu cầu chị Trần Thị Mỹ L trả số tiền nợ hụi, bị đơn chị L có địa chỉ tại ấp H, xã B, tỉnh Đồng Tháp. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 471 Bộ luật dân sự xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng góp hụi", vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Đồng Tháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, cả nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất thừa nhận chị L là hụi viên có tham gia dây hụi tháng 2.000.000 đồng, do bà B làm chủ hụi, hụi khui vào ngày 18/6/2022 (20/5/2022 âl), mỗi tháng khui hụi một lần, dây hụi gồm có 22 phần, chị L tham gia chơi 01 phần. Chị L đã hốt hụi vào kỳ hụi đầu tiên và đã nhận tiền hốt hụi đầy đủ. Phía chị L cho rằng đã đóng hụi chết cho bà B mỗi tháng 2.000.000 đồng, hiện chỉ còn nợ bà B 02 kỳ hụi với số tiền 4.000.000 đồng. Tuy nhiên, bà B không thừa nhận việc chị L có đóng hụi chết cho bà và chị L cũng không có chứng cứ gì chứng minh đã đóng 19 kỳ hụi chết cho bà B. Do đó, Hội đồng xét xử xác định trong dây hụi này chị L đã hốt hụi và nhận tiền hụi đầy đủ nhưng không đóng tiền hụi chết cho chủ hụi là vi phạm nghĩa vụ góp hụi mà các bên đã thỏa thuận, đồng thời dây hụi này hiện đã mãn. Vì vậy, bà B yêu cầu chị L trả lại số tiền nợ hụi mà bà B đã đóng hụi thay cho chị L trong dây hụi này với số tiền 42.000.000 đồng là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 471 của Bộ luật dân sự và Điều 16, Điều 17 của Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 244 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 357, Điều 471, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

- Điều 16, Điều 17 và Điều 22 của Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị B về việc yêu cầu chị Trần Thị Mỹ L trả số tiền 194.000.000 đồng.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị B.

Buộc chị Trần Thị Mỹ L phải trả cho bà Nguyễn Thị B số tiền 42.000.000 đ (Bốn mươi hai triệu đồng), ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Trần Thị Mỹ L chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và khoảng thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí: Chị Trần Thị Mỹ L phải chịu 2.100.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 4 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Mỹ Nhanh